



部番	部品名	図番	材質	表面処理	数量	備考
1	ヨコフレーム	A-29J191002	SPHC 1.6 t	油膜めし HDZ-35	4	HMM-L3-1
2	タテフレーム	HM-L2-2	SPHC 1.6 t	油膜めし HDZ-35	4	
3	室外ユニット積載フレーム	HM-L2-3	SPHC 1.6 t	油膜めし HDZ-35	4	
4	脚アングル	A-29J151602	SPHC 2.0 t	油膜めし HDZ-35	4	HMM-L2-4
5	調整足	LA	SPHC 1.6 t	油膜めし HDZ-35	4	
6	絶縁ワッシャー		HDPE		8	黒色
7	スベリ止め防振ゴム		エラストマ	HS=70°	4	黒色

  

作成日付 DATE	2009年 10月 15日
表面処理 FINISH	別記
材質 MATERIAL	別記
品名 TITLE	平地二段置用架台 B-HMM-L2
図番 DRAWING NO.	A-29J151621-B

承認: APPA 検査: CHECK 製図: DRAWN 設計: DESIGN  
 寸法表記追加: H27.6.16 T.K I.H  
 寸法の読み取り: H25.1.16 T.K I.H  
 単位: UNITS mm  
 尺度: SCALE NTS  
 寸法: SIZE A3  
 会社: バクマ工業株式会社